TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST.
Ngày: 08-11-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và bà Phan Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc D, sinh ngày 01-01-1986 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị X; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: ngày 03-8-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; nhân thân: ngày 28-10-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-3-2022 – *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19-3-2022, Lê Quốc D, là đối tượng nghiện ma túy, đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực ngã 3 làng Mông, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông để tìm mua ma túy với mục đích sử dụng. Khi

đến, D gặp người đàn ông tên Dơ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng. Người này đồng ý bán và đưa cho D 05 gói ni lông chứa ma túy, được cất giấu bên trong hộp nhựa màu cam. Sau khi mua được ma túy, D cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi nhờ xe của một người lạ về nhà. Trên đường về, D xuống xe ở khu vực nghĩa trang xã Quảng Tín thuộc Thôn 2, xã Quảng Tín, huyện Đăk R'Lấp, đi bộ vào bên trong nghĩa trang, lúc này D bị Công an huyện Đăk R'Lấp phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm 01 gói ni lông trong suốt, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 04 gói ni lông màu tím, bên trong chứa chất bột màu trắng, 5 ống kim tiêm, 01 kéo kim loại, 01 hộp nhựa màu cam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống thủy tinh; 01 túi ziper, bên trong chứa tinh thể màu nâu; 01 kim tiêm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật màu hồng, trên nắp có dòng chữ "Tiệm vàng Kim Hương" màu vàng.

Kết luận giám định số 40/KLMT-PC09 ngày 25-3-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, hàn kín các cạnh, kích thước (2,6x1,9)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu "MẪU 01" gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,6543gam, là Methamphetamine.

Chất rắn màu trắng đựng trong 04 gói nilon màu tím, hàn kín được niêm phong trong bì thư ký hiệu "MẪU 02" gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,6935gam, là Heroine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống hút màu trắng, hàn kín hai đầu, kích thước (2,6x0,9)cm và 01 gói zipper chỉ đỏ kích thước (2,0x2,2)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu "MẪU KHÁM XÉT" gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2731gam, là Methamphetamine.

Cáo trạng số: 68/CT-VKS-ĐL ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Lê Quốc D ra trước Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp để xét xử về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Quốc D khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng với hành vi bị cáo thực hiện, đồng ý với kết luận giám định. Bị cáo trình bày sau khi chấp hành xong bản án của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước một thời gian, do không có việc làm, buồn chán nên bị cáo tái nghiện và mua ma túy để sử dụng. Bị cáo không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa thay đổi quyết định truy tố bị cáo từ điểm c khoản 1 Điều 249 thành điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự do bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc D từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về việc xử lý vật chứng, đề nghị: Tiêu hủy 1,3179gam ma túy hoàn lại sau giám định; 02 hộp nhựa, 01 túi nilon, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 06 bơm kim tiêm, 01 hộp giấy, 01 lọ nhựa hình trụ, 01 đoạn ống thủy tinh, là vật chứng cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CSĐT ngày 20-3-2022, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím cho bị cáo Lê Quốc D, là chủ sở hữu hợp pháp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hiện tại bị cáo đang mang bệnh hiểm nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình vì thời gian của bị cáo không còn nhiều.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 19-3-2022, tại thôn 2, xã Quảng Tín, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông, Lê Quốc D có hành vi tàng trữ trái phép 0,6543 gam ma túy là Methamphetamine và 0,6935gam ma túy là Heroin; tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Quốc D phát hiện Lê Quốc D còn tàng trữ trái phép 0,2731 gam ma túy là Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy D mua với mục đích để sử dụng có khối lượng 1,6209gam.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D, do không xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

[3]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 03-8-2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; đã chấp hành xong hình phạt ngày 21-6-2021, chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự nhưng lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo đã bị xử phạt 07 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và 01 năm 03 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội do cố ý. Bên cạnh đó, tình hình tội phạm về ma túy diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lành mạnh của con người, đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. *Về việc xử lý vật chứng*:

Đối với 1,3179gam ma túy hoàn lại sau giám định, trong đó có 0,5830gam heroine và 0,7349gam methamphetamine; 02 hộp nhựa, 01 túi nilon, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 06 bơm kim tiêm, 01 hộp giấy, 01 lọ nhựa hình trụ, 01 đoạn ống thủy tinh là vật chứng cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Quốc D, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CSĐT ngày 20-3-2022 trả lại cho bị cáo Dân là đúng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo Lê Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*,

Xử phạt bị cáo Lê Quốc D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 20-3-2022.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 1,3179gam ma túy hoàn lại sau giám định; 02 hộp nhựa, 01 túi nilon, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 06 bơm kim tiêm, 01 hộp giấy, 01 lọ nhựa hình trụ, 01 đoạn ống thủy tinh.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-7-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk R'Lấp).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CSĐT ngày 20-3-2022, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím cho bị cáo Lê Quốc D.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Quốc D phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà